

Đồng Hới, ngày 15 tháng 10 năm 2021

Số: 23/2021/QĐST-DS

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213, Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 07 tháng 10 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 30/2021/TLST-DS ngày 02 tháng 4 năm 2021 về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”.

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng N Việt Nam (Abank); địa chỉ: Số x đường L, phường T, quận B, TP. Hà Nội; đại diện theo pháp luật: Ông Tiết Văn T - Tổng giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Hoàng Ngọc L - Giám đốc Ngân hàng N - Chi nhánh Q; địa chỉ trụ sở chi nhánh: Số y đường Q, TP. Đ, tỉnh Quảng Bình (theo Quyết định ủy quyền số 2965/QĐ-NHNo-PC ngày 27/12/2019 của Tổng Giám đốc Agribank).

- *Bị đơn*: Ông Trần Đình T, sinh năm: 1966 và bà Nguyễn Thị P, sinh năm: 1972; địa chỉ: thôn M, xã B, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình.

**2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

2.1. Về tiền gốc và lãi: Căn cứ vào các Hợp đồng tín dụng số 09/2015/HĐTD ngày 07 tháng 5 năm 2015; Hợp đồng sửa đổi bổ sung Hợp đồng tín dụng số 09/2016/HĐTD ngày 31 tháng 03 năm 2017 và Hợp đồng sửa đổi bổ sung Hợp đồng tín dụng ngày 26 tháng 10 năm 2018 ký kết giữa Abank Chi nhánh Q, Quảng Bình với ông Trần Đình T tính đến hết ngày 07/10/2021, ông Trần Đình T và bà Nguyễn Thị P còn nợ Abank số tiền nợ gốc: 4.826.250.000 đồng; nợ lãi

trong hạn: 605.206.940 đồng; nợ lãi quá hạn: 208.206.530 đồng. Tổng cả gốc, lãi trong hạn, lãi quá hạn là: 5.639.663.470 đồng. Ông Trần Đình T và bà Nguyễn Thị P phải tiếp tục trả tiền lãi phát sinh theo mức lãi suất thỏa thuận tại các hợp đồng tín dụng kể từ ngày 08/10/2021 cho đến khi trả dứt nợ.

Trong thời hạn từ ngày 08/10/2021 đến ngày 01/3/2022 Ông Trần Đình T và bà Nguyễn Thị P phải trả toàn bộ số tiền đang nợ trên cho Abank.

2.2 Trường hợp ông Trần Đình T và bà Nguyễn Thị P không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ trong thời hạn thỏa thuận, sau thời hạn nói trên Abank thông qua Abank Chi nhánh Q Quảng Bình có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự xử lý tài sản bảo đảm của ông Trần Đình T và bà Nguyễn Thị P đã thế chấp theo các Hợp đồng thế chấp tài sản hình thành trong tương lai số 09/NĐ67/10TD ngày 16 tháng 04 năm 2015 và Hợp đồng sửa đổi bổ sung số 09/2016/10TD ngày 26 tháng 01 năm 2016 đã ký giữa Abank Chi nhánh Q tỉnh Quảng Bình (Bên nhận thế chấp) với ông, bà: Trần Đình T và Nguyễn Thị P (Bên thế chấp) để thu hồi nợ theo quy định của pháp luật.

Tài sản bảo đảm thế chấp là Tàu đánh cá: Giấy chứng nhận đăng ký tàu cá số 50337; số đăng ký QB-91227-TS; do Chi Cục KT & BVNL Thủy Sản Quảng Bình cấp ngày 10 tháng 07 năm 2015; số vào sổ ĐKTCQG số: Bảo Ninh 438 ngày 10 tháng 07 năm 2015, đứng tên chủ tàu Trần Đình T.

Nếu số tiền thu được từ việc xử lý tài sản bảo đảm không đủ trả nợ cho Abank thì Abank thông qua Abank Chi nhánh Q Quảng Bình có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự xử lý bất kỳ tài sản nào thuộc quyền sở hữu, sử dụng của ông Trần Đình T và bà Nguyễn Thị P để thu hồi nợ theo quy định của pháp luật.

2.3 Về án phí dân sự sơ thẩm: Ngân hàng N Việt Nam, ông Trần Đình T và bà Nguyễn Thị P đã thỏa thuận ông Trần Đình T và bà Nguyễn Thị P chịu án toàn bộ 56.819.500 đồng án phí dân sự sơ thẩm để sung công quỹ nhà nước, Ngân hàng N Việt Nam không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm; trả lại cho Ngân hàng N Việt Nam số tiền 58.207.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đồng Hới theo biên lai số AA/2017/0006695 ngày 01/4/2021.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- VKSND TP Đồng Hới;
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- Chi cục THADS TP Đồng Hới;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, Lưu án.

**THẨM PHÁN**

(đã ký)

**Lê Hồng Sơn**

